TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2018/HS-ST
Ngày: 20/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tấn Mỹ.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Lê Đức Dũng

Bà Lại Thị Thúy Hằng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thái Học, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Vòng Soan M (tên gọi khác: T), sinh năm 1971 (1972) tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vòng A S và bà Chí A M (chết).

Có vợ là Hồ Ửng M (đã ly hôn năm 2013) và 04 con, nhỏ nhất sinh năm 2011, lớn nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ ngày 21/11/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 24/11/2017 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện M (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Huỳnh Thị Diễm L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 142, ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:*

Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1951

Địa chỉ: Số 142, ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Văn bản ủy quyền ngày 16/4/2018 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1951
2. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1954
Cùng địa chỉ: Số 142, ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Ông Phùng Kim Q, sinh năm 1969
Địa chỉ: Số 494, khu 4, ấp H, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Bà Đinh Thị Thu H, sinh năm 1973
Địa chỉ: Số 494, khu 4, ấp H, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

3. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1974
Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

4. Chị Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1998
Địa chỉ: Ấp Hà, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vòng Soan M và chị Huỳnh Thị Diễm L có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 07/11/2017, M và chị L mang theo hai bịch thịt chó đến nhà ông Phùng Kim Q để uống rượu. Trong lúc ngồi uống rượu, giữa M và L gây gổ nhau về việc L lấy 200.000 của M mà không trả, ông Q can ngăn và không cho uống rượu tiếp nên M và L dắt xe mô tô ra về, còn ông Q đóng cửa cổng đi ngủ. Khi ra trước cổng nhà ông Q, M và L đứng lại nói chuyện với nhau. Lúc này, chị L đang đội nón kết lưỡi trai, màu đen và đội mũ bao hiểm màu đỏ đậm. Hai bên nói chuyện đến khoảng 23 giờ thì dẫn đến tranh cãi và đánh đập nhau. M dùng tay trái đấm 01 cái vào mắt phải của chị L và dùng tay phải đấm 01 cái vào vùng miệng làm chị L bị té ngửa ra phía sau, đập đầu xuống nền bê tông, lúc này đầu chị L vẫn còn đội mũ bảo hiểm. Thấy vậy, M liền đỡ chị L dậy và hỏi thăm có về nhà được không, lúc này M thấy mặt L hơi tái. Chị L trả lời không sao và không về được, M tiếp tục hỏi vài câu nhưng chị L không trả lời. Nghĩ chị L đã say và mệt nằm ngủ nên Minh bế chị L, kê đầu vào đóng bao tải trước nhà ông Q để chị L nằm, còn M qua bên đường, nằm lên trụ bê tông cách nhà ông Q 06m để ngủ.

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08/11/2017, M kiểm tra thấy người chị L lạnh, tay cứng, mặt tái xanh, mắt phải bị bầm tím nên đã gọi điện thoại cho ông Q và nói chị L bị trúng gió nhờ mở cửa và hỏi mượn dầu gió để cạo. Khi M bế chị L vào hiên nhà ông Q thì chị L trong tình trạng hôn mê, mắt phải bị bầm tím, môi và bả vai trái bị trầy xước. Khi thấy chị L bất tỉnh, có biểu hiện nôn ói nên chị Đinh Thị Thu H (vợ ông Q) liền gọi điện thoại chị Lê Thị Th (bạn chị L) đến cùng đưa chị L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh và chuyển đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai. Còn M bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 21/11/2017 ra Công an xã B đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0962/GĐPY/2017 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tích của chị Huỳnh Thị Diễm L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương tụ máu dưới màng cứng và ngoài màng cứng bán cầu trái, phải phẫu thuật 02 lần. Tỷ lệ 30%.

- Tổn thương xuất huyết khoang dưới nhện. Tỷ lệ 16%.

- Tổn thương sọ não đã phẫu thuật để lại khuyết sọ kích thước 12x08cm, đáy mềm. Tỷ lệ 41%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 65% (sáu mươi lăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích : Vật tày.

Tại Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Vòng Soan M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Vòng Soan M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo M từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác cho bị hại là 94.000.000 đồng và cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Tấn L và bà Trần Thị L là 54.750.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 mũ bảo hiểm, màu đỏ đậm, gắn kính nhựa màu trắng, trong suốt, có gắn 02 tem "Mon Viet.helmet" ở phía trước và sau, có hai kẻ màu nâu ở hai bên, từ trước ra sau và 01 nón kết lưỡi trai, màu đen có ghi dòng chữ Puma ở bên phải do con gái chị L nộp trong quá trình điều tra. Chị L không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- *Ý kiến người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Thương tật con gái ông (chị L) do bị cáo gây ra, giữa chị L và M có quan hệ tình cảm hay không, ông không biết vì M cũng chưa từng đến nhà ông, chị L đang có gia đình và cũng không nói mối quan hệ với M. Từ khi gây ra thương tật, M và gia đình chưa bồi thường khoản tiền nào. Tiền thuốc, chi phí cứu chữa, tiền viện phí, tiền xe, ăn uống trong thời gian điều cho chị L do vợ chồng ông chi trả hết 54.750.000 đồng, ngoài ra còn rất nhiều chi phí khác. Ông có yêu cầu như sau:

* Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Yêu cầu bị cáo thanh toán cho Ông và vợ là bà Trần Thị L toàn bộ chi phí đã chi trả là 54.750.000 đồng.

- Bị cáo phải bồi thường cho chị L các khoản:

1. Tổn thất tinh thần số tiền 65.000.000 đồng;

2. Ngày công lao đồng từ ngày bị gây thương tích 08/11/2017 đến ngày xuất viện và những ngày nghỉ hồi phục khỏe, tổng cộng là 50 ngày x 180.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng;

3. Chi phí ghép hộp sọ sau này là 20.000.000 đồng.

Tổng cộng: 94.000.000 đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Trần Thị L thống nhất lời trình bày của ông L, không trình bày gì thêm. Ông L và bà L yêu cầu bị cáo phải bồi toàn bộ chi phí đã chi trả cho việc điều trị thương tật cho chị L số tiền là 54.750.000 đồng;

- *Ý kiến người làm chứng:*

1. Phùng Văn Q và Đinh Thị Thu H Trình bày: Ông, bà là vợ chồng với nhau. Vào tối ngày 07/11/2017, anh M và chị L có đến nhà ông bà tổ chức uống rượu. Trong lúc đang uống rượu thì anh, chị gây gỗ với nhau về việc L mượn tiền của M.Thấy vậy, ông Quang bảo họ đi về và đóng cửa cổng nhà để đi ngủ. Đến khoảng 4 giờ 30 phút sáng, M gọi điện thoại cho ông Q ra mở cửa và mượn dầu để cạo gió. Khi ông Q mở cửa, M bế chị L vào hiên nhà thì Ông thấy chị L đang trong tình trạng hôn mê, có dấu hiệu ói mữa. Bà H hỏi lý do thì M nói trong lúc gây gỗ, không kiềm chế được nên có đánh làm chị L té ngã xuống đất. Sau đó, bà H gọi điện thoại cho chị Th đến cùng với M đưa chị L đi cấp cứu.

2. Bà Lê Thị Th trình bày: Khi nhận được điện thoại của bà H, bà chạy đến thì thấy chị L đang hôn mê, ói mữa, bà có hỏi nguyên nhân thì biết do M đánh chị L té ngã. Sau đó, mọi người kêu xe taxi đưa chị L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo khai, giữa bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm với nhau, do trong lúc nhậu hai bên có lời nói qua lại về việc chị L mượn 200.000 đồng nên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 23 giờ ngày 07/11/2017, trong lúc đang đứng nói chuyện trước cổng nhà ông Q, do đã say rượu và không kiềm chế được bản thân nên đã dùng tay trái đấm 01 cái vào mắt phải của chị L và dùng tay phải đấm 01 cái vào vùng miệng làm chị L bị té ngữa ra phía sau, đập đầu xuống nền bê tông, M xác định thương tích của chị L là do M gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng tại phiên tòa, Bản kết giám định pháp y về thương tích (bút lục số 16, 17, 18) cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vòng Soan M phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật Hình sự. Việc bị cáo gây thương tích cho chị L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo theo điểm a khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là có tội, nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã hành động phạm tội. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và đạt được mục đích phòng ngừa chung tội phạm.

[3] *Về áp dụng quy định Bộ luật Hình sự để giải quyết:*

Tại thời điểm bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/11/2017, thì Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (gọi tắt là BLHS năm 1999) đang có hiệu lực thi hành.

Bị cáo gây thương tích cho chị L có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65 % thuộc khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999. Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 2009, có khung hình phạt từ 05 đến 15 năm tù.

Với tỷ lệ tổn thương cơ thể 65% thuộc khoản 3 Điều 134 vì không thuộc điểm b, điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS năm 2015). Theo quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015, có khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù;

Tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc hướng dẫn thi hành BLHS năm 2015, đã quy định: "...Điều luật xóa bỏ một tội phạm,...quy định một hình phạt nhẹ hơn..., thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành". Vì vậy, áp dụng BLHS năm 2015 để truy tố, xét xử theo hướng có lợi cho người phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra bị hại yêu cầu bồi thường tổng chi phí điều trị, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác là 148.750.000 (một trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường được khoảng tiền nào.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu về trách nhiệm dân sự như sau:

- Yêu cầu bị cáo thanh toán cho ông Huỳnh Tấn L và vợ là bà Trần Thị L toàn bộ chi phí đã chi trả trong việc điều trị thương tật và cấp cứu cho chị L là 54.750.000 đồng.

- Bị cáo phải bồi thường cho chị L các khoản:

1. Tổn thất tinh thần số tiền 65.000.000 đồng;

2. Ngày công lao động từ ngày bị gây thương tích 08/11/2017 đến ngày xuất viện và những ngày nghỉ hồi phục khỏe, tổng cộng là 50 ngày x 180.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng;

3. Chi phí ghép hộp sọ sau này là 20.000.000 đồng.

Tổng cộng: 94.000.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản theo yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 mũ bảo hiểm, màu đỏ đậm, gắn kính nhựa màu trắng, trong suốt, có gắn 02 tem "Mon Viet.helmet" ở phía trước và sau, có hai kẻ màu nâu ở hai bên, từ trước ra sau và 01 nón kết lưỡi trai, màu đen có ghi dòng chữ Puma ở bên phải. Chị L không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm như sau: (148.750.000 đồng x 5%) = 7.437.000 (bảy triệu, bốn trăm, ba mươi bảy ngàn) đồng.

[8] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều tra viên, Kiểm sát đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vòng Soan M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106, 136, 260, 326, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, 585, 590, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Vòng Soan M 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 21/11/2017.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Huỳnh Thị Diễm L 94.000.000 (chín mươi bốn triệu) đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Huỳnh Tấn L và bà Trần Thị L 54.750.000 (năm mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm, màu đỏ đậm, gắn kính nhựa màu trắng, trong suốt, có gắn 02 tem "Mon Viet.helmet" ở phía trước và sau, có hai kẻ màu nâu ở hai bên, từ trước ra sau và 01 nón kết lưỡi trai, màu đen có ghi dòng chữ Puma ở bên phải. Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của khoản tiền còn phải thi hành án theo mức mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.437.000 (bảy triệu, bốn trăm, ba mươi bảy ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008./.

Nơi nhận:
- TANDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDH.Cẩm Mỹ (2);
- Chi cục THADS H.Cẩm Mỹ (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
-.Người có quyền lợi, nghĩa
Vụ liên quan (2);
- Nhà Tạm giữ CAHCM (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- HS Thi hành án hình sự (2);
- Lưu hồ sơ, Tòa án (2).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Mỹ